

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/HSST ngày 15/7/2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn S, sinh năm 1989, tại Cần Thơ; giới tính: Nam; Thường trú: Ấp TL, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Đ và bà: Nguyễn Thị Đ; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 25/8/2012 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Ngày 03/11/2020 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 25/4/2005, bị Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng theo QĐ số 956/QĐUB; Ngày 27/9/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/3/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 02/3/2017 bị tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 79/QĐ-TA; Ngày 21/12/2019, bị Công an Quận 8 bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân Phường 1 Quận 8 ra Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 21/12/2019 về việc đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử

lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 23/3/2020, Ủy ban nhân dân Phường 1 Quận 8 ra Quyết định số 57/QĐ-UBND về việc hủy Quyết định trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Liêu Tiểu Y, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: XXX Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972

Địa chỉ: XXX Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Trần Thị H, sinh năm: 1972

Địa chỉ: CCC Nguyễn Công Trứ, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Trần Thị Thu C, sinh năm: 1978

Địa chỉ: AA An Hòa Thạnh, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Ông Võ Hoàng T, sinh năm: 2002

Địa chỉ: BB đường số 01, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Ngô Văn T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khóm MT, Thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

- Hộ kinh doanh Dịch vụ Cầm đồ ĐT

Địa chỉ: AA An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền: Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1983

- Ông Trần Liêm Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: AA An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 30/3/2022, Bùi Văn S mượn xe mô tô biển số 51S8 – 5393 của chị Nguyễn Kim Loan (không rõ lai lịch) để đi xin việc làm. Sửa đề hồ sơ xin việc có thông tin của mình vào trong cốp xe. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Sửa điều khiển xe lưu thông trên đường Sư Vạn Hạnh, Quận 5 và điều khiển xe chạy vào trong hẻm 44 Sư Vạn Hạnh. Khi chạy ngang qua nhà số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, Sửa nhìn thấy xe mô tô loại Visson, màu xám biển số 59H1 – 509.15 của chị Liêu Tiểu Yến đang dừng trước cửa nhà. Lúc này Sửa nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên của chị Yến bán lấy tiền tiêu xài. Sửa quan sát

nhà không có ai trông coi xe và nhìn thấy trên tủ kính trước cửa nhà có xâu chìa khóa nên SỬ quay đầu xe lại, SỬ dựng xe mô tô biển số 51S8 – 5393 dọc theo hẻm trước nhà số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5. SỬ đi bộ đến tủ kính dùng tay phải lấy xâu chìa khóa rồi tìm chìa khóa để mở công tắc xe mô tô biển số 59H1 – 509.15 và nổ máy xe. SỬ điều khiển xe mô tô biển số 59H1-509.15 vừa trộm cắp được về nhà trọ tại Hóc Môn và để lại chiếc xe mô tô biển số 51S8-5393. Sau đó, SỬ gọi điện thoại cho bạn tên Bảo (không rõ lai lịch) nhờ Bảo đến chở SỬ về nhà trọ. Khi đến nhà trọ thì SỬ rủ Bảo đi cầm xe vừa trộm được thì Bảo đồng ý. Bảo điều khiển xe của Bảo còn SỬ chạy xe mô tô biển số 59H1-509.15 đến Quận 6 để cầm xe. Cả hai đến tiệm cầm đồ “Đức Tạo”, địa chỉ: 367 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Bảo đi vào gặp anh Trần Liêm Đạt tại tiệm cầm đồ. Sau khi thỏa thuận thì anh Đạt đồng ý cầm xe với số tiền 3.600.000 đồng. Sau đó Bảo dùng xe mô tô chở SỬ về nhà trọ

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, chị Liêu Tiểu Yến đi ra thì phát hiện chiếc xe Honda Visone của mình bị mất và đồng thời nhìn thấy chiếc xe mô tô, biển số: 51S8-5393 nên chị Yến đến trình báo Công an Phường 9, Quận 5.

Qua kiểm tra chiếc xe mô tô, biển số: 51S8-5393, Công an Phường 9 phát hiện bên trong cốp xe có bộ hồ sơ xin việc của Bùi Văn S, cư trú tại nhà số 68/5C, tổ 126, ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Công An Phường 9, Quận 5 phối hợp với Công an xã Thới Tam Thôn đến địa chỉ nơi ở hiện tại của SỬ (nơi SỬ ở trọ) thì phát hiện SỬ có mặt tại nhà cùng với xe mô tô biển số 66P1 – 900.16 nên đưa SỬ cùng xe mô tô này về trụ sở Công an phường 9, quận 5 làm việc. Riêng Bảo điều khiển xe đi đâu không rõ.

Tại Cơ quan điều tra SỬ thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô, biển số: 59H1 – 509.15 tại trước nhà số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5 như đã nêu trên.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Xe gắn máy hiệu Honda Vision (Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000587), Biển số 59H1-509.15 đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 50%, giá 10.500.000 đồng/chiếc.

Vật chứng:

01 xe mô tô hiệu honda Visson, biển số 59H1-509.15; 01 biển số 66P1-900.16; 01 xe mô tô có số khung: RLHJA391XLY200856, số máy: JA39E1538758, qua xác minh xe có biển số 71B-405.55; 01 xe mô tô biển số 51S8-5393. Qua giám định số khung, số máy không thay đổi. Xác minh xe mô tô biển số 51S8-5393, có nhãn hiệu HALIM, số loại 100-V1, số máy: VLFHMG100-003049, số khung: VHMDCG0240M003649; số tiền 3.600.000 đồng là số tiền Bùi Văn S nhận được từ việc cầm xe Vision biển số 59H1-50915 tại cửa hàng Đức Tạo số 367 An Dương Vương, phường 10, quận 6; 01 USB ghi nhận việc Bùi Văn S trộm cắp xe 59H1-50915 tại trước số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5 vào ngày 30/3/2022; 01

USB ghi nhận việc Bùi Văn S mang xe mô tô biển số 59H1-50915 đến tiệm cầm đồ Đức Tạo để cầm cố sau đó để xe tại tiệm cầm đồ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Liêu Tiểu Yên đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Bùi Văn S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision (Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000587), Biển số 59H1-509.15 đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 50%, giá 10.500.000 đồng/chiếc. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn S về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, bị cáo phạm tội trong khi đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bùi Văn S với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Bị cáo Bùi Văn S không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Bùi Văn S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision (Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000587), Biển số 59H1-509.15 đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 50%, giá 10.500.000 đồng khi đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại đầy đủ nên thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về vật chứng:

01 xe mô tô hiệu honda Visson, biển số 59H1-509.15 là tài sản của người bị hại, Công an Quận 5 đã trả lại cho người bị hại là đúng quy định nên Tòa không xét.

01 biển số 66P1-900.16; Xét đây là vật chứng vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô có số khung: RLHJA391XLY200856, số máy: JA39E1538758, qua xác minh xe có biển số 71B-405.55 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn xanh đen bạc do Trần Thị Thu Cúc (địa chỉ: 303/3 An Hòa Thạnh, An Hòa, Châu Thành, Bến Tre) đứng tên chủ sở hữu, sau đó cho con ruột là Võ Hoàng Thành sử dụng. Anh Thành khai sử dụng chiếc xe trên nhưng bị mất trộm vào ngày 25/02/2022 tại hầm xe của nhà số 1B4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1 và anh Thành có đến Công an phường Đa Kao, Quận 1 trình báo. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 5 chuyển xe trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 1 để giải quyết theo thẩm quyền nên Tòa không xét.

01 xe mô tô biển số 51S8-5393. Qua giám định số khung, số máy không thay đổi. Xác minh xe mô tô biển số 51S8-5393, có nhãn hiệu HALIM, số loại 100-V1, số máy: VLFHMG100-003049, số khung: VHMDCG0240M003649 do chị Trần Thị Hậu (địa chỉ: 56/10 Nguyễn Công Trứ, Phường 19, quận Bình Thạnh) đứng tên chủ sở hữu. Khoảng tháng 3/2022, chị Hậu có dừng xe trên đường để vào trong đi chợ thì bị mất trộm xe mô tô biển số 51S8-5393 (không nhớ địa điểm mất trộm). Do xe có giá trị nhỏ nên chị Hậu không trình báo Công an. Chị Hậu yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 51S8-5393 để làm phương tiện đi lại. Bùi Văn S khai mượn chiếc xe trên của người phụ nữ tên Nguyễn Kim Loan (không rõ lai lịch) là bạn bè quen ngoài xã hội để đi xin việc làm. Xét chiếc xe trên là tài sản của chị Trần Thị Hậu nên cần trả lại cho chị Hậu.

Số tiền 3.600.000 đồng là số tiền Bùi Văn S nhận được từ việc cầm xe Vision biển số 59H1-50915 tại cửa hàng Đức Tạo số 367 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6 và anh Trần Liêm Đạt không có yêu cầu về số tiền này, do đó cần tịch thu ngân sách Nhà nước.

01 USB ghi nhận việc Bùi Văn S trộm cắp xe 59H1-50915 tại trước số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5 vào ngày 30/3/2022; 01 USB ghi nhận việc Bùi Văn S mang xe mô tô biển số 59H1-50915 đến tiệm cầm đồ Đức Tạo để cầm cố sau đó để xe tại tiệm cầm đồ. Xét đây là vật chứng ghi lại thời điểm xảy ra vụ án, do đó cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Liêu Tiểu Yến không yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2022.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 66P1-900.16.

Trả lại cho chị Trần Thị Hậu 01 xe mô tô biển số 51S8-5393, số máy: VLFHMG100-003049, số khung: VHMDCG0240M003649.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.600.000 đồng.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận việc Bùi Văn S trộm cắp xe 59H1-50915 tại trước số 44/14 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5 vào ngày 30/3/2022 và 01 USB ghi nhận việc Bùi Văn S mang xe mô tô biển số 59H1-50915 đến tiệm cầm đồ Đức Tạo để cầm cố sau đó để xe tại tiệm cầm đồ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2022 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Nguyễn Minh Thoại nộp vào ngày 24/6/2022).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA